TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số : 79/2024/HNGĐ -ST
Ngày : 16 – 4 – 2024
V/v xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Tiến Sĩ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thanh Liêm

Ông Hà Trọng Tâm

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Trần Thúy Kiều – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 16 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 745/2023/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 12 năm 2023 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị V; Sinh năm: 1989; Cư Trú tại: Ấp Cái Ngang, xã A, thành phố B, tỉnh C. Xin vắng mặt.

Bị đơn: Anh Phan Bá Tr; Sinh năm: 1985; Địa chỉ: số 245B, đường Lê Vĩnh Hòa, Khóm D, Phường G, thành phố B, tỉnh C. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án chị Đỗ Thị Vẻ trình bày :

Về hôn nhân: chị và anh Tr kết hôn năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường H, thành phố B, tỉnh C. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, không có tiếng nói chung nên chị xin được ly hôn với anh Tr.

Về con chung: có 01 người con chung tên : Phan Thị Gia T, sinh ngày : 13/7/2016, hiện đang sống với chị V. Khi ly hôn chị Vui yêu cầu nuôi con, không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung : chị V khai không có.

Đối với anh Tr Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên vụ án được tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị V xin được xét xử vắng mặt và anh Tr được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo luật định.

[2] Về nội dung tranh chấp được xác định là xin ly hôn. Chị V và anh Tr kết hôn năm 2016 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường H, thành phố B, hôn nhân có đủ điều kiện kết hôn theo luật định nên được chấp nhận là hợp pháp và được pháp luật công nhận, bảo vệ. Quá trình giải quyết vụ án chị V cho rằng vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn ,vì vậy chị yêu cầu được ly hôn với anh Tr.

[3] Xét thấy hôn nhân giữa chị V và anh Tr có nhiều mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị V là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về con chung : có 01 đứa tên Phan Thị Gia T, sinh ngày : 13/7/2016, hiện đang sống với chị V. Khi ly hôn chị V yêu cầu nuôi con, không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy cháu T đang sống với chị V, vì vậy để tránh tình trạng xáo trộn cuộc sống của cháu và quá trình giải quyết vụ án anh Tr cũng không có ý kiến gì về con, vì vậy tiếp tục giao các con cho chị V nuôi là phù hợp.

[5]Về cấp dưỡng nuôi con : chị V không yêu cầu nên không đặt ra việc xem xét giải quyết.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: chị V khai không có.

[7] Án phí hôn nhân và gia đình chị V phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ Điều 51, 56, 57. 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Võ Thị V được ly hôn với anh Phan Bá Tr.

- Về con chung: tiếp tục giao cháu Phan Thị Gia T, sinh ngày : 13/7/201 cho chị Võ Thị V nuôi. Anh Tr có quyền , nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con : chị V không yêu cầu nên không đặt ra việc giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung : chị V khai không có.

2. Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm chị V phải chịu 300.000đ, ngày 28/12/2023 chị V đã dự nộp 300.000đ tại lai số 0007861 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được giữ y sung Ngân sách nhà nước.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ,
- Lưu Án văn (VPTANDTPCM);
- Lưu VT (TM:TANDTPCM).

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Tiến Sĩ